

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2022/HS-ST

Ngày: 04-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Văn Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1/ Ông Nguyễn Mậu Thế

2/ Bà Nguyễn Thị Lan Hương

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 128/2022/HSST ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 211/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2022/HSST-QĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

**\* Bị cáo:** Vũ Văn Gi, sinh năm 1993; nơi sinh: Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT và cư trú: Số nhà 157, thôn 5, xã T L, huyện D L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Văn Mậu, sinh năm 1957, con bà: Phạm Thị Đào, sinh năm 1958; Gia đình có 06 anh em, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất là bị cáo; vợ: Nguyễn Thị Tuyết, sinh năm 1999, con: 02 con sinh năm 2018 và 2022; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo đang được tại ngoại. Có mặt

**\* Bị hại:** Bà Đinh Bích Th, sinh năm 1965; Trú tại: Tổ 6, thôn Phi Nôm, xã H Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Đặng Quốc H, sinh năm 1985; Trú tại: 60/8 Cô Bắc, tổ 12, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 26/4/2022 Vũ Văn Gi đi xe buýt từ D L lên Đ để tìm việc làm. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Gi đến nhà bà Đinh Bích Th, sinh năm 1965, tại tổ 6, thôn Phi Nôm, xã H Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là vừa kinh doanh rau củ quả để xin việc làm. Tại đây bà Th hỏi Gi có làm phụ hồ không (vì nhà bà Th đang sửa) thì Gi trả lời có thì bà Th đi ra phía sau để hỏi thợ xây xem có cần người phụ không. Khi bà Th đã đi thì Gi nhìn thấy 01 điện thoại di động thông minh đang để ở bịch nylon đựng cà rốt. Lúc này không có ai nên Gi đã lấy chiếc điện thoại trên rồi nhanh chóng rời đi. Sau đó Gi xuống cửa hàng điện thoại di động Minh Khang số 53 Thống Nhất, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng do ông Đặng Quốc H làm chủ bán chiếc điện thoại di động trên với giá 2.000.000 đồng. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi bà Th xuống chợ ở thị trấn L N mua đồ thì gặp Gi đang ở khu vực đường Thống Nhất nên bà Th đã báo cho Công an thị trấn L N.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 48/KL – HĐĐG ngày 17/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đ xác định: 01 điện thoại di động Iphone XS có giá trị là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, CQĐT đã thu giữ :

- 01 điện thoại di động Iphone XS.
- Số tiền 1.460.000 đồng thu giữ trong người của Vũ Văn Gi.

Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động Iphone XS khi hoàn tất công tác định giá tài sản Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối với số tiền 1.460.000 đồng Gi khai nhận đây là số tiền còn lại sau khi Gi bán điện thoại trộm cắp được, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi được nhận lại tài sản bị hại là bà Đinh Bích Th không yêu cầu bồi thường về dân sự đồng thời đã có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho Vũ Văn Gi. Đối với số tiền 2.000.000 đồng mà Đặng Quốc H đã bỏ ra mua điện thoại trộm cắp được của Vũ Văn Gi thì ông H không yêu cầu Gi trả lại số tiền trên và không có yêu cầu gì đối với vụ việc trên.

Tại bản cáo trạng số 136/CT - VKS ngày 20 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Vũ Văn Gi về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Vũ Văn Gi về tội “*Trộm cắp tài sản*”, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ Văn Gi từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Vắng mặt tại phiên tòa, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự và có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc KH nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Gi đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào sáng ngày 26/4/2022 bị cáo Vũ Văn Gi đi xe buýt từ D L lên Đ để tìm việc làm. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì Gi đến nhà bà Đinh Bích Th tại tổ 6, thôn Phi Nôm, xã H Th, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng là vừa kinh doanh rau củ quả để xin việc làm. Tại đây bà Th hỏi Gi có làm phụ hồ không (vì nhà bà Th đang sửa) thì Gi trả lời có thì bà Th đi ra phía sau để hỏi thợ xây xem có cần người phụ không. Khi bà Th đã đi thì Gi nhìn thấy 01 điện thoại di động thông minh đang để ở bịch nylon đựng cà rốt. Lúc này không có ai nên Gi đã lấy chiếc điện thoại trên rồi nhanh chóng rời đi. Sau đó Gi xuống cửa hàng điện thoại di động Minh Khang số 53 Thống Nhất, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng do ông Đặng Quốc H làm chủ bán chiếc điện thoại di động trên với giá 2.000.000 đồng, sau đó bị cáo lấy tiền mua một bộ quần áo và một ba lô hết 540.000đ. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày khi bà Th xuống chợ ở thị trấn L N mua đồ thì gặp Gi đang ở khu vực đường Thống Nhất nên bà Th đã báo cho Công an thị trấn L N.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 48/KL – HĐĐG ngày 17/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đ xác định: 01 điện thoại di động Iphone XS có giá trị là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Xét thấy lời khai của bị cáo Vũ Văn Gi tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vũ Văn Gi đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng lợi dụng sự sơ hở của chủ tài sản bị cáo lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động Iphone XS có giá trị là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng), hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng

đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Đinh Bích Th đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng mà ông Đặng Quốc H đã bỏ ra mua điện thoại trộm cắp được của Vũ Văn Gi thì ông H không yêu cầu Gi trả lại số tiền trên nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone XS sau khi hoàn tất công tác định giá tài sản Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

- Đối với số tiền 1.460.000 đồng thu giữ trong người của Vũ Văn Gi. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Gi khai nhận đây là số tiền còn lại sau khi Gi bán điện thoại trộm cắp được nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

[7] Từ những phân tích nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Gi phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Gi 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T L, huyện D L, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.460.000đ (một triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng).

Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.1096549.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng lập ngày 14/9/2022.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Vũ Văn Gi phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu HS,AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trịnh Văn Hùng**